

Hướng dẫn làm bài thi lý thuyết Sản Phụ khoa, chương trình năm thứ tư, hệ chính quy dài hạn.

Đây là một bài lượng giá cuối kỳ dưới hình thức câu hỏi trắc nghiệm. Thí sinh phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu sau:

1. Ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, tổ lớp, ngày thi, mã số quản lý sinh viên và mã đề thi bằng bút mực vào các vị trí tương ứng trên phiếu làm bài. Mã số quản lý sinh viên là mã số đã được dùng trong thời gian đi lâm sàng tại bệnh viện. Mã đề là mã số được thể hiện trên đầu trang.
2. Dùng bút chì tô mã số quản lý sinh viên và mã đề vào các vòng tròn tương ứng.
3. Đề thi gồm 20 tình huống, mỗi tình huống gồm 3 câu hỏi. Phần thân chung của mỗi tình huống được dùng chung cho tất cả các câu hỏi thuộc tình huống đó. Mỗi câu hỏi trong tình huống sẽ có những chi tiết riêng, được dùng riêng cho câu hỏi đó. Thời gian làm bài là 60 phút.
4. Thí sinh sẽ phải chọn một câu trả lời duy nhất cho mỗi câu hỏi nhỏ. Thí sinh dùng bút chì để tô đen tròn 1 vòng tròn tương ứng với lựa chọn của mình. Câu trả lời không tô bất cứ lựa chọn nào hoặc tô nhiều hơn một lựa chọn là các câu trả lời không hợp lệ, và do đó sẽ không được chấm điểm.

Mong các thí sinh lưu ý thực hiện tốt. Cảm ơn sự hợp tác của các thí sinh.

Giáo vụ bộ môn Sản Phụ khoa.

MÃ ĐỀ THI: 411

**TÌNH HUỐNG 1: SINH LÝ CHU KỲ BUỒNG TRỨNG** (dùng chung cho các câu từ câu 1 đến câu 3)

Bà A. 34 tuổi, PARA 002, con nhỏ 1 tuổi, sanh thường. Từ 6 tháng nay bà ta thực hiện tránh thai với thuốc viên tránh thai dùng nội tiết ngoại sinh phối hợp có chứa 20 $\mu$ g ethinylestradiol và 150 $\mu$ g progestogen. Hôm nay bà A. đến khám vì thấy lượng máu hành kinh hàng tháng càng ngày càng ít đi.

1. Nếu bạn thực hiện định lượng nội tiết cho bà A., kết quả sẽ ra sao? *Chọn một câu đúng*
  - a. FSH thấp, LH thấp
  - ☒ b. FSH thấp, LH cao
  - c. FSH cao, LH thấp
  - d. FSH cao, LH cao
2. Bà A. muốn đổi sang loại thuốc tránh thai khác để giải quyết vấn đề lượng máu kinh ít đi, bạn sẽ làm gì? *Chọn một câu đúng*
  - a. Đổi sang thuốc có hàm lượng ethinylestradiol thấp hơn
  - b. Đổi sang thuốc có hàm lượng ethinylestradiol cao hơn
  - c. Đổi sang thuốc có hàm lượng progestogen thấp hơn
  - ☒ d. Đổi sang thuốc có hàm lượng progestogen cao hơn
3. Bà A. hỏi bạn rằng nếu dùng thuốc kéo dài nhiều năm thì bà ta sẽ mãn kinh khi nào. Bạn trả lời ra sao? *Chọn một câu đúng*
  - ☒ a. Tuổi mãn kinh tự nhiên không thay đổi, dù có uống thuốc kéo dài
  - b. Khi uống thuốc tránh thai kéo dài, tuổi mãn kinh sẽ đến muộn hơn
  - c. Khi uống thuốc tránh thai kéo dài, tuổi mãn kinh sẽ đến sớm hơn
  - d. Tuổi mãn kinh sẽ lệ thuộc vào hàm lượng các steroids trong thuốc

**TÌNH HUỐNG 2: TAM CÁ NGUYỆT ĐẦU CỦA THAI KỲ** (dùng chung cho các câu từ câu 4 đến câu 6)

Bà B. 24 tuổi, PARA 0000. Trước nay bà B. có vòng kinh không đều 28-30 ngày. Hơn 2 tháng trước, bà B. thấy ra máu kinh với đặc tính giống như các lần hành kinh bình thường khác. 1 tháng trước, bà B. cũng có ra máu, nhưng lần đó, bà B. ghi nhận rằng máu chỉ ra có 2 ngày, lượng rất ít và có màu hồng nhạt. 3 ngày sau, do cảm thấy khác lạ trong người, bà B. có dùng que thử  $\beta$ -hCG quick test, với kết quả dương tính. Hôm nay, bà B. đến khám vì cảm giác buồn nôn và nôn. Đặt mỏ vịt thấy âm đạo sạch, không ra huyết từ lỗ cổ tử cung. Khám âm đạo ghi nhận từ cung to tương đương với từ cung mang thai 8 tuần, mặt độ mềm, eo tử cung mềm, 2 phần phụ không sờ thấy.

4. Bạn giải thích hiện tượng bà B. bị chảy máu âm đạo vào tháng trước như thế nào? *Chọn một câu đúng*
  - a. Đó là dấu hiệu của phóng noãn
  - b. Đó là một lần hành kinh bình thường
  - c. Đó là dấu hiệu của thai đang làm tổ
  - d. Đó là triệu chứng của dọa sảy thai
5. Bạn cần thực hiện khảo sát nào cho bà B? *Chọn một câu đúng*
  - a. Định lượng  $\beta$ -hCG một lần duy nhất, hôm nay
  - b. Định lượng  $\beta$ -hCG hai lần cách nhau 48 giờ
  - ☒ c. Siêu âm qua đường âm đạo lần đầu, hôm nay
  - d. Hẹn 4 tuần nữa sẽ siêu âm qua đường bụng
6. 1 tuần sau, B. khám lại vì ra ít máu âm đạo đen sẫm, kèm đau bụng dưới. Bạn nghĩ đến gì? *Chọn một khả năng cao nhất*
  - a. Dọa sảy thai
  - b. Sảy thai đang tiến triển
  - c. Thai ngoài tử cung
  - d. Bệnh nguyên bào nuôi



**TÌNH HUỐNG 3: XUẤT HUYẾT Ở TAM CÁ NGUYỆT ĐẦU CỦA THAI KỲ** (dùng chung cho các câu từ câu 7 đến câu 9)

Bà C. 28 tuổi, PARA 0020. Bà C. có chu kỳ kinh không đều 28-45 ngày. Ở lần có thai đầu tiên, cách nay 4 năm, bà C. phải đi hút thai vì trứng trống (blighted ovum), phát hiện ở 8 tuần vô kinh. Trong lần có thai thứ nhì, cách nay 3 năm, bà C. bị thai ngoài tử cung, ở lần đó người ta thực hiện điều trị bảo tồn bằng methotrexate. Từ đó đến nay, dù không tránh thai, bà C. vẫn không có thai lại. Hôm nay, bà C. đến khám vì trễ kinh 2 tuần, kèm đau bụng và ra huyết sẫm đen ở âm đạo. Bà C. nghĩ rằng bà ta đang có thai vì 2 tuần trước bà ta đã thử que  $\beta$ -hCG quick test nước tiểu có kết quả dương tính. Đặt mỏ vịt thấy cổ tử cung lỏng, âm đạo có đọng ít huyết đen sẫm và hiện vẫn còn chảy ra từ lỗ cổ tử cung, đồng thời thấy một mẫu mô hồng tái nằm trong âm đạo. Giải phẫu bệnh lý của mẫu mô lấy ra cho biết đó là màng rụng. Khám âm đạo ghi nhận tử cung hơi to, mật độ mềm, 2 phần phụ không sờ thấy, tử cung trống, không đau. Định lượng  $\beta$ -hCG máu  $205^{IU/L}$ . Siêu âm thực hiện qua đường âm đạo thấy tử cung có  $DAP 40^{mm}$ , nội mạc dày  $8^{mm}$ , với hình ảnh vùng phản âm trống kích thước  $3^{mm} \times 12^{mm} \times 20^{mm}$  ngay giữa buồng tử cung, không có bờ viền. Không thấy bất thường ở 2 phần phụ.

7. Từ những dữ kiện đã có, khả năng nào xảy ra tình trạng nào là cao nhất ở bà C.? *Chọn một câu đúng*
  - a. Thai trong tử cung giai đoạn sớm
  - ☒ b. Thai với dấu hiệu dọa sảy thai
  - c. Thai chưa xác định vị trí
  - d. Thai ngoài tử cung
8. Bạn sẽ làm gì cho bà C.? *Chọn một câu đúng*
  - ☒ a. Định lượng  $\beta$ -hCG thêm một lần nữa, sau 48 giờ
  - ☐ b. Siêu âm thêm một lần nữa sau 7-10 ngày
  - c. Điều trị bằng progesterone tự nhiên
  - d. Chuẩn bị cho điều trị thai ngoài tử cung
9. Kết quả giải phẫu bệnh lý nói lên được điều gì? *Chọn một câu đúng*
  - ☒ a. Chảy máu có liên quan đến thai kỳ
  - b. Tình trạng sảy thai đã xảy ra hoàn toàn
  - c. Kháng định chẩn đoán thai ngoài tử cung
  - d. Không cung cấp thêm thông tin giúp chẩn đoán

**TÌNH HUỐNG 4: TÂM SOÁT LỆCH BỘI Ở TAM CÁ NGUYỆT ĐẦU** (dùng chung cho các câu từ câu 10 đến câu 12)

Bà E. 42 tuổi, PARA 0000, có thai lần đầu. Các dữ kiện lâm sàng và hình ảnh cho phép khẳng định bà E. đang có thai ở tuần lễ vô kinh thứ 12. Hôm nay bà E. đi khám thai lần đầu tiên. Tiền sử gia đình của bà E. không ghi nhận gì đặc biệt về phương diện lệch bội hay dị tật ở các thành viên khác. Người ta đã siêu âm cho bà E. với kết quả đơn thai sống trong tử cung, với các số liệu sinh trắc lần lượt là BPD  $19^{mm}$ , CRL  $48^{mm}$ , tương hợp với tuổi thai 11 tuần vô kinh. Khảo sát cũng ghi nhận độ dày khoảng thấu âm sau gáy là  $1.8^{mm}$ .  $11,71 \quad 42+8 = 30, 12 \times 6,4$

10. Dựa trên dữ kiện đã có, bạn kết luận như thế nào về nguy cơ nền tảng xảy ra lệch bội ở bà E.? *Chọn một kết luận đúng*
  - ☒ a. Nguy cơ nền tảng xảy ra lệch bội là cao
  - b. Nguy cơ nền tảng xảy ra lệch bội là trung gian
  - c. Nguy cơ nền tảng xảy ra lệch bội là thấp
  - d. Không đủ dữ kiện xác định nguy cơ nền tảng
11. Double-test thực hiện sau đó cho nguy cơ tính toán với  $T_{21}$  là 1:80. Bạn sẽ làm gì? *Chọn một test có mức độ ưu tiên cao nhất*
  - ☐ a. Khảo sát thêm các chỉ báo hình ảnh của lệch bội vào tuần thứ 17
  - ☐ b. Khảo sát thêm các chỉ báo huyết thanh của lệch bội vào tuần thứ 17
  - ☐ c. Thực hiện sinh thiết gai nhau hoặc chọc dò ổ ối chẩn đoán lệch bội
  - ☒ d. Test không xâm lấn khảo sát vật chất di truyền thai trong máu mẹ
12. Kết quả cell-free DNA là nguy cơ cao  $T_{21}$ , test xâm lấn với FISH thấy có 2 tín hiệu của 21. Hãy lý giải? *Chọn một câu đúng*
  - a. Kết quả FISH là đáng tin cậy, do khảo sát trực tiếp từ vật chất di truyền đến từ tế bào của thai qua test xâm lấn
  - b. Kết quả FISH là tin cậy hơn, do cell-free DNA chỉ tái dựng bằng điện toán từ mảnh vỡ vật chất di truyền thai
  - c. Kết quả cell-free DNA là đáng tin cậy. Test xâm lấn vẫn có thể làm mẫu bị vấy nhiễm vật chất di truyền của mẹ
  - ☒ d. Kết quả cell-free DNA là đáng tin cậy. FISH có thể bỏ sót các trường hợp chuyển đoạn do kỹ thuật đánh dấu

**TÌNH HUỐNG 5: TÂM SOÁT LỆCH BỘI Ở TAM CÁ NGUYỆT GIỮA** (dùng chung cho các câu từ câu 13 đến câu 15)

Bà G. 25 tuổi, PARA 0000. Tiền sử gia đình không ghi nhận gì đặc biệt về lệch bội hay dị tật ở các thành viên khác. Các dữ kiện lâm sàng và hình ảnh xác định tuổi thai là 16 tuần vô kinh. Khảo sát hình thái học lúc 12 tuần ghi nhận độ dày khoảng thấu âm sau gáy ở bách phân vị thứ 25 theo CRL. Hôm nay bà E. đi khám định kỳ. Siêu âm hôm nay cho kết quả đơn thai, sinh trắc tương hợp với bách phân vị thứ 50 của tuổi thai 16 tuần vô kinh. Khảo sát cũng ghi nhận độ dài xương chính mũi là  $2.5^{mm}$ , và sự vắng mặt của các dấu chỉ mềm khác của lệch bội. Triple test được thực hiện với kết quả nguy cơ huyết thanh lần lượt là 1:10000 cho  $T_{13}$  và 1:9800 cho dị tật hở ống thần kinh, báo cáo huyết thanh cũng ghi nhận nồng độ  $uE_3$  là  $0.25^{mIU/mL}$ .



13. Dựa trên dữ kiện đã có, bạn kết luận như thế nào về nguy cơ huyết thanh xảy ra lệch bội ở bà G.? *Chọn một câu đúng*
- a. Nguy cơ xảy ra lệch bội là cao
  - \* b. Nguy cơ xảy ra lệch bội thuộc vùng xám
  - c. Nguy cơ xảy ra lệch bội là thấp
  - d. Không đủ dữ kiện xác định nguy cơ
14. Dựa trên dữ kiện đã có, bạn kết luận như thế nào về nguy cơ hiệu chỉnh xảy ra lệch bội ở bà G.? *Chọn một câu đúng*
- a. Nguy cơ xảy ra lệch bội là cao
  - b. Nguy cơ xảy ra lệch bội thuộc vùng xám
  - \* c. Nguy cơ xảy ra lệch bội là thấp
  - d. Không đủ dữ kiện xác định nguy cơ
15. Dựa trên dữ kiện đã có, bạn kết luận như thế nào về nguy cơ xảy ra kết cục sản khoa xấu ở bà G.? *Chọn một câu đúng*
- a. Nguy cơ xảy ra kết cục sản khoa xấu là cao
  - b. Nguy cơ xảy ra kết cục sản khoa xấu là thấp
  - \* c. Các test trên không giúp dự báo kết cục sản khoa
  - d. Chưa đủ dữ kiện để dự báo kết cục sản khoa

**TÌNH HUỐNG 6: NỮ SAU THAI KỲ** (dùng chung cho các câu từ câu 16 đến câu 18)

Bà H. 37 tuổi, PARA 1001. Tiền sử bản thân và gia đình của bà H. không ghi nhận gì đặc biệt. 2 năm trước, bà H. đã sinh thường một bé trai cân nặng 4100 g, lần đó bà đã tăng 18 kg khi mang thai. Hiện tại bà H. đang có thai 24 tuần vô kinh. Cao 1.55 m, ở thời điểm hiện tại, bà H. nặng 72 kg, tức đã tăng 7 kg so với trước khi mang thai. Siêu âm hình thái học 2-D thực hiện hôm nay cho thấy các số liệu sinh trắc thai tương ứng với bách phân vị thứ 50 của tuổi thai tương ứng, riêng chỉ số ối AFI nằm ở bách phân vị thứ 97, không ghi nhận bất thường hình thái học bào thai, có thấy được bóng dạ dày.

16. Vấn đề hiện tại của bà H. là gì? *Chọn một câu đúng*
- a. Vấn đề tăng trưởng của bào thai
  - b. Vấn đề dị tật đường tiêu hóa thai
  - c. Vấn đề tăng cân không bình thường
  - d. Thai kỳ đang tiến triển bình thường
17. Hãy đề nghị một khảo sát cận lâm sàng cần thiết nhất phải thực hiện ở ngày hôm nay? *Chọn một câu đúng*
- a. Dip-stick nước tiểu 10 thông số
  - \* b. Test dung nạp 75 gram đường
  - c. Siêu âm 4-D khảo sát hình thái học
  - d. Siêu âm Doppler động học dòng chảy
18. Dip-stick nước tiểu thực hiện cùng ngày thấy vết của đạm, vết của đường. Hãy lý giải kết quả dip-stick. *Chọn một câu đúng*
- a. Cả vết của đường lẫn vết của đạm cùng là sinh lý
  - b. Vết của đường là sinh lý. Vết của đạm là bệnh lý
  - c. Vết của đường là bệnh lý. Vết của đạm là sinh lý
  - d. Có khả năng vết của đường và đạm cùng là bệnh lý

**TÌNH HUỐNG 7: CÁC TESTS LƯỢNG GIÁ SỨC KHỎE THAI** (dùng chung cho các câu từ câu 19 đến câu 21)

Bà K. 27 tuổi, nhập viện với chẩn đoán: "Con so, thai 41 tuần vô kinh, chưa chuyển dạ". Tuổi thai là chính xác căn cứ trên dữ kiện sinh trắc thực hiện trong tam cá nguyệt thứ nhất của thai kỳ. Theo thông tin từ sổ khám thai, thai tăng trưởng bình thường trong suốt thai kỳ. Lần siêu âm cuối thực hiện lúc 36 tuần vô kinh cho thấy số liệu sinh trắc tương thích với bách phân vị thứ 50 của sinh trắc của tuổi thai tương ứng. Bà K. đi khám và được cho nhập viện vì thai kỳ kéo dài quá ngày dự sanh, không kèm theo bất cứ một bất thường nào khác. Sau khi nhập viện, người ta đã thực hiện cho bà K. một băng ghi non-stress test, với kết quả có đáp ứng. Người ta cũng đã thực hiện một siêu âm, với kết quả sinh trắc tương ứng với số liệu sinh trắc của tuổi thai 41 tuần vô kinh. Chỉ số ối ghi nhận là 4.

19. Hãy lý giải kết quả chỉ số ối ghi nhận được khi siêu âm. *Chọn một câu đúng*
- a. Giá trị của chỉ số ối trong giới hạn bình thường
  - \* b. Giảm thể tích ối sinh lý, tiền lượng sơ sinh tốt
  - c. Thể tích nước ối giảm, kết cục của sơ sinh xấu
  - d. Thể tích nước ối giảm, cần thêm khảo sát khác
20. Có ý kiến đề nghị thực hiện oxytocin challenge test cho bà K. Hãy cho biết ý kiến của bạn? *Chọn một câu đúng*
- a. Tôi phản đối, do hiện tại chưa có chỉ định chấm dứt thai kỳ cho bà K.
  - b. Tôi phản đối, do chưa cần thiết phải thực hiện ngay một test xâm lấn
  - \* c. Tôi tán thành, do cần phải chuẩn bị đường hướng chấm dứt thai kỳ
  - d. Tôi tán thành, do OCT cung cấp dữ kiện tin cậy đánh giá sức khỏe thai



21. Có ý kiến đề nghị thực hiện velocimetry Doppler cho bà K. Hãy cho biết ý kiến của bạn? *Chọn một câu đúng*
- ☒ Tôi phản đối, do trong trường hợp này thông tin từ velocimetry Doppler có giá trị chẩn đoán rất thấp
  - Tôi phản đối, do tôi đã có đủ thông tin từ các khảo sát đã thực hiện, không cần thêm thông tin khác
  - Tôi tán thành, do trong trường hợp này thông tin từ velocimetry Doppler có giá trị chẩn đoán rất cao
  - Tôi tán thành, do tôi cần thêm thông tin bổ sung. Các khảo sát đã thực hiện chưa đủ để kết luận

**TÌNH HUỐNG 8: ELECTRONIC FETAL MONITORING** (dùng chung cho các câu từ câu 22 đến câu 24)

Cho băng ghi EFM sau, thực hiện ở bà L., một thai phụ chuyển dạ. Chuyển dạ không có nguy cơ. L. đang được dùng oxytocin.

22. Hãy phân loại băng ghi theo ACOG 2009? *Chọn một câu đúng*

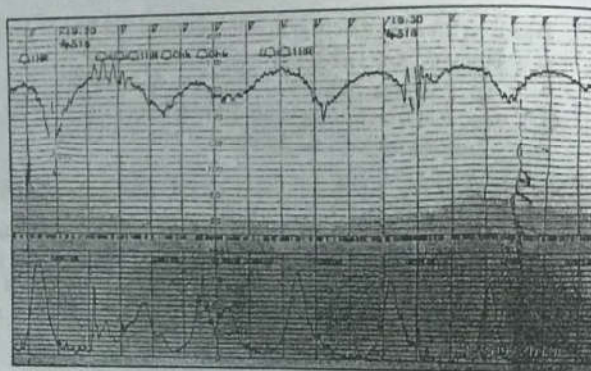
- Loại I
- Loại II
- ☒ Loại III
- Không thể xếp loại

23. Băng ghi thể hiện tình trạng gì? *Chọn một câu đúng*

- Chèn ép trên đầu thai
- Chèn ép trên dây rốn
- Thiếu oxygen máu thai
- ☒ Toàn hóa máu thai

24. Can thiệp nào là cần thiết nhất? *Chọn một câu đúng*

- Cho sản phụ nghiêng trái, thở oxy qua mặt nạ
- Truyền tĩnh mạch nhanh Lactated Ringer
- Tạm thời ngưng truyền oxytocin
- Mổ sanh ngay vì biểu hiện suy thai



**TÌNH HUỐNG 9: PARTOGRAPH** (dùng chung cho các câu từ câu 25 đến câu 27)

Sản đồ sau ghi lại chuyển dạ ở bà M., con so, thai 39 tuần vô kinh, vào chuyển dạ tự nhiên. Các thông tin từ thai kỳ cho thấy đây là một chuyển dạ nguy cơ thấp. Khám thấy ngôi chòm, lưng trái. Băng ghi EFM được xếp loại I theo ACOG 2009. Ước lượng trọng lượng thai khoảng 3000g. Kiểu thể của ngôi khi lọt là Châm chấu trái trước. Khung chậu bình thường trên lâm sàng.

25. Hãy lý giải vì sao sản đồ chuyển phải? *Chọn một câu đúng*

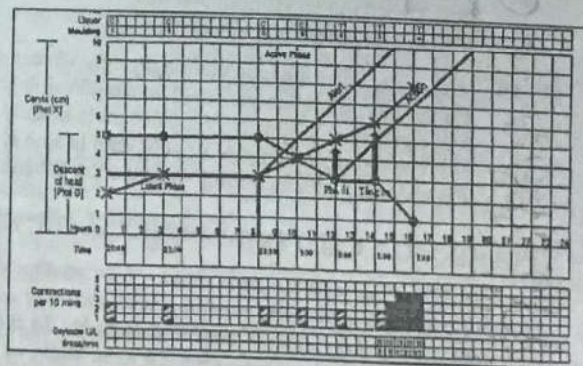
- ☒ Vì con co không đủ
- Vì bất xứng đầu chậu
- Vì can thiệp phá vỡ màng
- Vì giai đoạn tiềm thời dài

26. Các can thiệp đã làm có hiệu quả không? *Chọn một câu đúng*

- Không, vì sau đó biểu đồ vẫn ở bên phải
- Không, vì sau đó biểu đồ vẫn song song đường hành động
- ☒ Có, vì sau đó biểu đồ trở nên song song đường báo động
- Có, vì ngôi thai có xuống thêm, dù có từ cung mờ chậm

27. Tiên lượng cuộc sanh sẽ xảy ra ra sao? *Chọn một câu đúng*

- ☒ Ngã âm đạo, nhiều nhất là 2 giờ nữa
- Ngã âm đạo, sớm nhất là 3 giờ nữa
- Ngã âm đạo, dự kiến nhiều khó khăn
- Mổ sanh, do sản đồ ở rất xa về bên phải

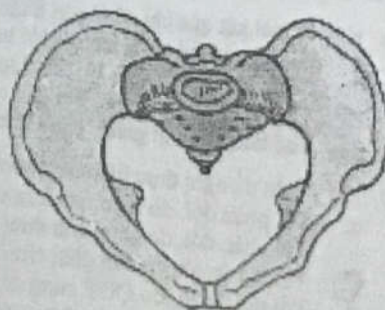


**TÌNH HUỐNG 10: KHUNG CHẬU VỀ PHƯƠNG DIỆN SẢN KHOA** (dùng chung cho các câu từ câu 28 đến câu 30)

Bà N. đang chuyển dạ. Ở tuần thứ 39 vô kinh, do khám thấy khung chậu bất thường, người ta đã cho bà N. chụp quang kích chậu. Kết quả cho thấy hình dạng của eo trên có dạng như hình vẽ. Các số đo đều ở mức giới hạn. Hiện tại bà N. đang ở giai đoạn hoạt động của chuyển dạ. Ngôi chòm. Ước tính trọng lượng thai khoảng 2700 g.

28. Nhiều khả năng ngôi chòm sẽ lọt như thế nào? *Chọn một câu đúng*

- Đối xứng, ụ chằm và ụ trán qua eo trên cùng lúc
- Đối xứng, cả hai bướu đỉnh qua eo trên cùng lúc
- Bất đối xứng, ụ chằm và ụ trán lần lượt qua eo trên
- Bất đối xứng, hai bướu đỉnh lần lượt qua eo trên





Trong các tác

a. Trepot

b. Chl

c. H

d. AI HỌC Y DƯỢC TP.HCM

KHOA Y - BỘ MÔN PHỤ SẢN

ĐỀ THI LÝ THUYẾT MÔN SẢN PHỤ KHOA

Học kỳ I, niên khóa 2014-2015, khóa ngày 10.01.2015

29. Nhiều khả năng ngôi chòm sẽ lọt theo kiểu thế nào? Chọn một câu đúng

- a. Kiểu thế trước
- b. Kiểu thế sau
- c. Kiểu thế ngang
- d. Khả năng xuất hiện của mọi kiểu thế là tương đương

30. Dự kiến hiện tượng xoay trong sẽ diễn ra như thế nào? Chọn một câu đúng

- a. Dễ dàng, về kiểu thế chậm vẹ
- b. Dễ dàng, về kiểu thế chậm cùng
- c. Khó khăn, về kiểu thế chậm vẹ
- d. Khó khăn, về kiểu thế chậm cùng

**TÌNH HUỐNG 11: GIAI ĐOẠN III CỦA CHUYỂN DẠ** (dùng chung cho các câu từ câu 31 đến câu 33)

Bà O. Vừa sanh xong. Đó là một cuộc chuyển dạ xảy ra tự nhiên vào tuần thứ 40 vô kinh. Tuy chỉ cao 148 cm, nhưng rồi cuối cùng bà O. cũng đã sanh được qua ngã âm đạo một bé trai 3100 g. Sản đồ ghi lại chuyển dạ của bà O. được thể hiện như hình dưới. Tuy nhiên, người ta cũng đã phải sanh hút vì có biểu hiện suy thai vào thời điểm cuối của chuyển dạ. Bé bị ngạt. Ngay sau khi sanh, bà O. rơi ngay vào tình trạng băng huyết sau sanh (BHSS) gây sốc nặng.

31. Bạn thấy điều gì trên sản đồ? Chọn một câu đúng

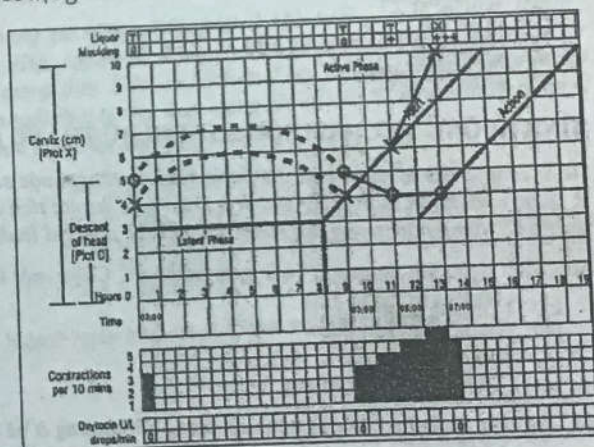
- a. Sản đồ bình thường
- b. Chuyển dạ quá nhanh
- c. Con co quá mạnh
- d. Bất xứng đầu chậu

32. Nguyên nhân gây BHSS có thể là gì? Chọn một câu đúng

- a. Đờ tử cung sau sanh
- b. Tổn thương sinh dục dưới
- c. Tổn thương sinh dục trên
- d. Sốt sản phẩm thụ thai

33. Xử trí trước tiên của bạn là gì? Chọn một câu đúng

- a. Xoa bóp đáy tử cung
- b. Thuốc gò tử cung
- c. Dịch truyền tinh thể
- d. Dịch truyền cao phân tử



**TÌNH HUỐNG 12: HỒI SỨC SƠ SINH** (dùng chung cho các câu từ câu 34 đến câu 36)

Bé P. con bà O. vừa sanh xong (xem tình huống 11). Khám bé ở thời điểm 1 phút sau sanh: trắng bệch toàn thân, thân mềm nhũn, không phản xạ sắc khi hút nhót, thở hức rồi rạc, nhịp tim 80 lần/phút, không đều.

34. Hãy đánh điểm số Apgar của bé P. Chọn một câu đúng

- a. 0 điểm
- b. 1 điểm
- c. 2 điểm
- d. 3 điểm

35. Phải làm gì trước tiên cho bé P.? Chọn một câu đúng

- a. Xoa bóp tim ngoài lồng ngực
- b. Chính toan chuyển hóa
- c. Đặt nội khí quản giúp thở
- d. Bóp bóng giúp thở

36. Người ta đã hồi sức thành công cho bé P. Apgar 5 phút là 5. Tiên lượng dài hạn của bé P. Ra sao? Chọn một câu đúng

- a. Điểm số Apgar không cho phép tiên lượng dài hạn
- b. Tiên lượng dài hạn rất xấu do tình trạng ngạt nặng
- c. Tiên lượng dài hạn trung bình do Apgar 5 phút < 6
- d. Tiên lượng dài hạn là tốt do đã hồi sức thành công

**TÌNH HUỐNG 13: CHĂM SÓC SẢN PHỤ TRONG THỜI KỲ HẬU SẢN** (dùng chung cho các câu từ câu 37 đến câu 39)

Ở trại hậu sản, bạn đang theo dõi chăm sóc cho bà Q. Bà ta đã sanh được 2 ngày. Bà Q. được khởi phát chuyển dạ vì ội vợ non vào tuần thứ 36 vô kinh. Khởi đầu của khởi phát chuyển dạ khá khó khăn, và Q. chỉ vào được giai đoạn hoạt động 13 giờ sau khi bắt đầu oxytocin. Sau sanh, Q. còn bị băng huyết do đờ tử cung. Băng huyết chỉ được khống chế sau khi đã dùng 40<sup>0</sup> oxytocin,



kiểm tra toàn bộ đường sanh bằng tay và dụng cụ, 2 lần tiêm ergometrin, và 4 đơn vị máu đông nhóm. Con của bà Q. than phiền rằng bà cảm thấy đau nhức ở một bên chi dưới. Khám không tìm thấy ổ nhiễm trùng nội khoa. Vú cứng, nặn ra ít sữa non, kèm theo một cục nhỏ kích thước  $3\text{cm} \times 3\text{cm} \times 2\text{cm}$ , căng chắc và đau. Bụng mềm, tử cung mềm, ấn đau. Sản dịch ít, đỏ sẫm, nặng mùi, may tăng sinh môn khô, mềm, không đau. Cẳng chân phải sờ ấm hơn và hơi to hơn chân trái, nắn bắp chân sản phụ kêu đau.

37. Triệu chứng nghiêm trọng nhất của bà Q. ở thời điểm hiện tại là triệu chứng nào? **Chọn một câu đúng**

- a. Đau tử cung
- b. Đau vú
- c. Đau chân
- ☒ d. Sản dịch bất thường

38. Bạn giải quyết vấn đề tử cung đau ở Q. như thế nào? **Chọn một phức bộ giải pháp đặc thù có vai trò quan trọng nhất**

- a. Kháng sinh, gò tử cung
- ☒ b. Gò tử cung, nong thoát sản dịch
- c. Nong thoát sản dịch, vận động
- d. Vận động, kháng sinh

39. Bạn giải quyết vấn đề đau vú và khối ở nách ở Q. như thế nào? **Chọn một giải pháp đặc thù có vai trò quan trọng nhất**

- a. Kháng sinh
- ☒ b. Hút sữa
- c. Giảm đau
- d. Bromocriptin

**TÌNH HUỐNG 14: CHĂM SÓC SƠ SINH ĐỦ THÁNG** (dùng chung cho các câu từ câu 40 đến câu 42)

Bé S. sanh chiều tối hôm qua. Bé được sanh thường, cuộc sanh thuận lợi, nhanh chóng, sau phá ối 6 giờ. S. nặng 4000g khi sanh. S. được nuôi hoàn toàn bằng sữa mẹ. Đêm qua, bé rất tích cực bú và thường xuyên khóc đòi bú. Sáng nay, khi đi thăm bệnh, bạn thấy bé S. đang nằm trong nôi riêng, có vẻ lì bì, đầu chi lạnh, dù bé được mặc đủ ấm.

40. Tình trạng bất thường ở bé S. gợi ý điều gì? **Chọn một khả năng cao nhất**

- a. Nhiễm trùng sơ sinh
- b. Sang chấn sản khoa
- c. Hạ đường huyết
- ☒ d. Thất thoát nhiệt lượng

41. Nguyên nhân nào đã gây nên tình trạng bất thường ở bé S.? **Chọn một khả năng cao nhất**

- a. Nhiễm trùng từ âm đạo
- b. Do cuộc sanh thai to
- c. Do bú mẹ hoàn toàn
- ☒ d. Do bé nằm nôi riêng

42. Mẹ của S. than phiền rằng không đủ sữa cho S. bú. Bạn sẽ khuyên như thế nào? **Chọn một lời khuyên thích hợp nhất**

- ☒ a. Tiếp tục nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn, không dùng sữa công thức
- b. Tạm thời cần bổ sung thêm sữa công thức, nhưng chủ yếu là nuôi con bằng sữa mẹ
- c. Kéo dài không thời hạn việc phối hợp nuôi con bằng sữa mẹ và sữa công thức
- d. Ngưng sữa mẹ, chuyển sang nuôi con hoàn toàn bằng sữa công thức

**TÌNH HUỐNG 15: NUÔI CON BẰNG SỮA MẸ** (dùng chung cho các câu từ câu 43 đến câu 45)

Bà T. 38 tuổi, PARA 0000. Bà ta vừa sanh thường một bé trai 2000g lúc 36 tuần vô kinh sau khi phải phát khởi chuyển dạ vì thai chậm tăng trưởng nặng trong tử cung. Sau sanh bé được cho theo mẹ. T. muốn nuôi con bằng sữa mẹ, và đặt ra một số câu hỏi.

43. Trong những ngày đầu tiên, bà T. nên cho bé bú như thế nào? **Chọn một câu đúng**

- ☒ a. Bú mẹ hoàn toàn, theo nhu cầu của bé
- b. Bú mẹ hoàn toàn, theo giờ đã định
- c. Bổ sung sữa công thức, theo nhu cầu của bé
- d. Bổ sung sữa công thức, theo giờ đã định

44. Tư thế cho bú nào là tư thế phù hợp nhất cho bà T.? **Chọn một câu đúng**

- a. Cặp chặt (football)
- b. Bế ẵm (cradle)
- ☒ c. Bắt chéo (cross-cradle)
- d. Nằm cho bú



45. Bà T. nghe nói rằng bà cần áp dụng phương pháp Kangaroo. Hãy giải thích cho bà ta. *Chọn một câu đúng nhất*
- Vì trẻ rất non, cần giữ ấm bằng thân nhiệt của mẹ
  - Vì trẻ rất non, cần tạo tạo khuẩn hệ thường trú tốt
  - Vì nhu cầu trẻ cao, cần để bé cạnh nguồn sữa mẹ
  - ☒ Vì lợi ích nhiều mặt của việc thực hiện da kề da

**TÌNH HUỐNG 16: CÁC VẤN ĐỀ CỦA TUYẾN VÚ HẬU SẢN** (dùng chung cho các câu từ câu 46 đến câu 48)

Bạn gặp lại bà T. (ở tình huống 15) 4 ngày sau đó. Bà T. than phiền rằng bà rất đau ở núm vú bên trái khi cho bé bú. Bà T. cho biết rằng bà ta bắt đầu cho bé bú từ ngay sau sanh. Khám thấy vú phải bình thường, mềm. Núm vú trái có một tổn thương loét hình liềm. Vú trái có vài vùng da hơi đỏ, nhiều mảng cứng, nóng và rất đau khi khám. Nặng thấy có sữa trắng đục chảy ra. Nách trái có một vài khối cứng kích thước khoảng 2cm, đau khi chạm. Bạn đã đề nghị bà T. thực hiện bữa bú để bạn quan sát. Bạn nhận thấy rằng bà đang dùng thể bế ẵm để cho bé bú. Ảnh chụp cho thấy con bà T. đã ngậm vú ra sao.

46. Bà T. hiện đang có vấn đề gì? *Chọn một câu đúng*

- Sữa về
- Vú đầy sữa
- ☒ Cương tức tuyến vú
- Viêm vú

47. Điều chỉnh nào là quan trọng nhất? *Chọn một câu đúng*

- ☒ Thay đổi tư thế cho bú để bé có thể ngậm vú dễ dàng hơn
- Giữ nguyên thể bế ẵm, dùng ngón tay để nâng đỡ bầu vú
- Tạm cho ăn bằng cốc và thìa đến khi bé lớn hơn một chút
- Hút hết sữa để vú mềm rồi tập cho bé ngậm bắt vú lại

48. Ngoài làm trống bầu vú, điều chỉnh như trên, bạn điều trị ra sao? *Chọn một câu đúng*

- ☒ Không cần phải thực hiện thêm điều trị nào khác
- Dùng kháng sinh. Không dùng sát khuẩn tại chỗ
- Dùng sát khuẩn tại chỗ, không dùng kháng sinh
- Dùng kháng sinh, kết hợp với sát khuẩn tại chỗ



**TÌNH HUỐNG 17: VIÊM ÂM ĐẠO DO CÁC NHÂN THƯỜNG GẶP** (dùng chung cho các câu từ câu 49 đến câu 51)

Bà U. 28 tuổi, PARA 1001, đến khám vì tiết dịch âm đạo bất thường. Từ nhiều tuần nay, bà U. đang phải điều trị viêm xoang sàng mạn tính với kháng sinh dài ngày. Từ hơn tuần nay, bà ta than phiền bị tiết dịch âm đạo hôi, nhất là sau khi giao hợp. Ngoài ra không có thêm bất cứ than phiền nào khác. Khám mô vật thấy âm đạo ẩm ướt, dịch âm đạo trắng đục loãng không đặc điểm gợi ý nguyên nhân. Cổ tử cung lộ tuyến, bán kính vùng lộ tuyến khoảng 0.5cm từ lỗ cổ tử cung. Soi cổ tử cung thấy vùng lugol âm có giới hạn rõ, không hình ảnh tái tạo. Khám âm đạo không ghi nhận bất thường ở tử cung và 2 phần phụ. Soi nhuộm dịch âm đạo chỉ thấy có nhiều trực khuẩn gram âm, không tìm thấy Doderlein, không tìm thấy clue cel, không tìm thấy Candida spp và cũng không thấy Trichomonas vaginalis. Test KOH [+]. pH âm đạo = 5.

49. Bạn xử lý tình trạng viêm âm đạo như thế nào? *Chọn một câu đúng*

- Metronidazole đường uống
- Bỏ sung Doderlein đơn thuần
- Nhóm Estrogen đường tại chỗ
- Thuốc đặt phối hợp nhiều tác nhân

50. Bạn xử lý vùng lộ tuyến cổ tử cung như thế nào? *Chọn một câu đúng*

- Không xử lý, chờ tổn thương tự lành
- Phá hủy tổn thương bằng đốt nhiệt
- Phá hủy tổn thương bằng áp lạnh
- Phá hủy tổn thương bằng LASER

51. Bà U. mong muốn ngừa thai bằng thuốc viên estro-progestogen phối hợp. Hãy tư vấn cho bà ta? *Chọn một tư vấn đúng*

- Rất tốt, vì estrogen giúp phục hồi tình trạng viêm âm đạo
- Rất tốt, vì estrogen giúp lộ tuyến cổ tử cung mau lành
- Rất tốt, vì progestogen có thể ngăn nhiễm trùng ngược dòng
- Thận trọng, vì dùng kháng sinh làm giảm hiệu quả tránh thai

**TÌNH HUỐNG 18: BỆNH LÂY TRUYỀN QUA ĐƯỜNG TÌNH DỤC** (dùng chung cho các câu từ câu 52 đến câu 54)

Bà V. 32 tuổi, PARA 1001, bị tiết dịch âm đạo bất thường từ 2 ngày nay, kèm tiểu rắt. Chồng bà thường có quan hệ tình dục với gái mại dâm. Đặt mô vật thấy âm đạo đỏ rực, ẩm ướt, dịch tiết vàng loãng, có bọt. Soi tươi dịch âm đạo thấy hiện diện của Trichomonas vaginalis. Tháng trước, bà đã bị viêm âm đạo do T. vaginalis, và đã dùng metronidazole đường uống, liều duy nhất.



52. Hãy nhận định về tình trạng viêm âm đạo do *Trichomonas vaginalis* hiện tại của bà V. *Chọn một câu đúng*

- a. Chưa khỏi
- b. Tái phát
- c. Tái nhiễm
- d. Kháng thuốc

53. Hướng giải quyết của bạn để khắc phục tình trạng này? *Chọn một câu đúng*

- a. Điều trị dài ngày để đạt hiệu quả điều trị
- b. Điều trị nhiều đợt để tránh tái phát
- c. Kiêng giao hợp khi đang thực hiện điều trị
- d. Chuyển sang tinidazole thay cho metronidazole

54. Chồng của bà V. cần phải làm gì khi đang cùng điều trị metronidazole với bà V.? *Chọn một câu đúng*

- a. Kiêng giao hợp trong suốt thời gian đang điều trị
- b. Kiêng giao hợp đến khi kiểm tra xác định sạch trùng
- c. Mang bao cao su trong suốt thời gian đang điều trị
- d. Mang bao cao su đến khi kiểm tra xác định sạch trùng

**TÌNH HUỐNG 19: CÁC PHƯƠNG PHÁP TRÁNH THAI TẠM THỜI** (dùng chung cho các câu từ câu 55 đến câu 57)

Bà X., 21 tuổi, PARA 0010, tiền sử đã từng nội soi cắt vòi trứng một bên vì thai ngoài tử cung, đến với bạn để được tư vấn về ngừa thai. Bà X. xác định chỉ muốn có thai sau 5 năm nữa, nên muốn dùng một phương pháp tránh thai hiệu quả. Chu kỳ kinh không đều, 28-60 ngày, thỉnh thoảng có đau bụng khi hành kinh. Bà ta không có bất thường gì khác trong tiền sử nội ngoại khoa.

55. Bà X. hỏi bạn về dụng cụ tử cung. Bạn sẽ nói gì với bà ta? *Chọn một tư vấn đúng*

- a. Dụng cụ tử cung là lựa chọn tốt, vì hiệu quả cao, tác dụng dài, dù rằng có sự tăng xuất độ tuyệt đối của thai ngoài tử cung
- b. Dụng cụ tử cung là lựa chọn tốt, vì hiệu quả cao, tác dụng dài, và làm giảm xuất độ tuyệt đối của thai ngoài tử cung
- c. Không nên chọn dụng cụ tử cung, do phương pháp này làm tăng xuất độ của thai ngoài tử cung nếu như bà ta có thai
- d. Không được chọn dụng cụ tử cung, do phương pháp này làm tăng xuất độ tuyệt đối của thai ngoài tử cung

56. Bà X. hỏi bạn về tránh thai khẩn cấp bằng progestogen. Bạn sẽ nói gì với bà ta? *Chọn một tư vấn đúng*

- a. Tránh thai khẩn cấp bằng progestogen là lựa chọn tốt, vì chu kỳ gọi ý bà X. phóng noãn rất thưa, khả năng có thai thấp
- b. Tránh thai khẩn cấp bằng progestogen là lựa chọn tốt, vì progestogen có thể giúp giải quyết được tình trạng thống kinh
- c. Không nên chọn tránh thai khẩn cấp bằng progestogen, vì đặc điểm chu kỳ kinh và thời gian muốn tránh thai quá dài
- d. Không được chọn tránh thai khẩn cấp bằng progestogen, do phương pháp này làm tăng xuất độ của thai ngoài tử cung

57. Bà X. hỏi bạn về que cấy phóng thích chậm progestogen. Bạn sẽ nói gì với bà ta? *Chọn một tư vấn đúng*

- a. Que cấy là lựa chọn tốt, vì hiệu quả cao, tác dụng dài, dù rằng cần phải thay bằng một que nữa sau thời gian 3 năm
- b. Que cấy là lựa chọn tốt, vì hiệu quả cao, tác dụng dài, dù rằng có làm tăng xuất độ tuyệt đối của thai ngoài tử cung
- c. Không nên chọn que cấy, do progestogen làm tăng xuất độ của thai ngoài tử cung do ức chế nhu động vòi trứng
- d. Không được chọn que cấy, do progestogen sẽ ức chế kéo dài hoạt động của buồng trứng vốn đang rất thưa thớt

**TÌNH HUỐNG 20: LỰA CHỌN MỘT PHƯƠNG PHÁP TRÁNH THAI** (dùng chung cho các câu từ câu 58 đến câu 60)

Bà Y., 24 tuổi, PARA 0000, vừa lập gia đình, chu kỳ kinh 45-60 ngày, thường bị rong kinh. Bà Y. Mong muốn tránh thai trong khoảng thời gian 2 năm để hoàn thành việc học nhưng chấp nhận sinh con nếu như bị vỡ kế hoạch và có thai. Hiện Y. đi học xa, thỉnh thoảng mới gặp chồng. Bản thân Y. bị migraine không rõ nguyên nhân. Mẹ ruột của Y. bị tiểu đường type II và cao huyết áp.

58. Theo bạn, bạn sẽ tư vấn cho cô Y. về những phương pháp nào? *Chọn một set phương pháp phù hợp*

- a. Thuốc tránh thai estro-progestogen phối hợp, bao cao su
- b. Dụng cụ tử cung phóng thích chậm progestogen, dụng cụ tử cung có đồng
- c. Dụng cụ tử cung có đồng, thuốc tránh thai estro-progestogen phối hợp
- d. Bao cao su, dụng cụ tử cung phóng thích chậm progestogen

59. Theo bạn, phương pháp nào là nguy hiểm nhất cho cô Y.? *Chọn một phương pháp có mức độ nguy hiểm cao nhất cho Y.*

- a. Dụng cụ tử cung phóng thích chậm progestogen
- b. Thuốc tránh thai estro-progestogen phối hợp
- c. Dụng cụ tử cung có đồng
- d. Bao cao su

60. Theo bạn, phương pháp nào là phù hợp nhất cho cô Y.? *Chọn một phương pháp có mức độ phù hợp cao nhất với Y.*

- a. Dụng cụ tử cung phóng thích chậm progestogen
- b. Thuốc tránh thai estro-progestogen phối hợp
- c. Dụng cụ tử cung có đồng
- d. Bao cao su